

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1128*/BTP-TCTHADS
V/v tổ chức thực hiện thí điểm
chế định Thừa phát lại

Hà Nội, ngày *18* tháng 4 năm 2014

SỞ TƯ PHÁP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Kiểm tra
Số..... <i>1129</i>	ĐẾN
Ngày <i>1</i> tháng <i>04</i> năm <i>2014</i>	Chuyển:.....
Lưu hồ sơ số:.....	Trong thời gian qua, một số Sở Tư pháp gặp vướng mắc trong việc đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại và trong việc lập vi bằng, đăng ký vi bằng. Về các nội dung này, Bộ Tư pháp hướng dẫn như sau:

Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Thanh Hóa, Nghệ An, Bình Định, Đồng Nai, Bình Dương, Tiền Giang, An Giang, Vĩnh Long và Thành phố Hồ Chí Minh

1. Về đăng ký hoạt động cho Văn phòng Thừa phát lại

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 18 của Nghị định số 61/2009/NĐ-CP ngày 24/7/2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại thực hiện thí điểm tại thành phố Hồ Chí Minh được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 135/2013/NĐ-CP ngày 18/10/2013 của Chính phủ (gọi chung là Nghị định số 61/2009/NĐ-CP) thì một trong những điều kiện để đăng ký hoạt động, Văn phòng Thừa phát lại *phải ký quỹ 100 triệu đồng cho mỗi Thừa phát lại hoặc có bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp*. Như vậy, Trưởng Văn phòng Thừa phát lại có thể lựa chọn một trong hai cách để thực hiện: Ký quỹ hoặc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp. Tuy nhiên, trên thực tế hiện nay, tại một số địa phương, việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho Thừa phát lại chưa thực hiện được bởi các tổ chức bảo hiểm chưa cung cấp dịch vụ này.

Để giải quyết vướng mắc, tại Thông báo kết luận số 05/TB-BTP ngày 24/01/2014 của Bộ Tư pháp thông báo ý kiến của Bộ trưởng Hà Hùng Cường tại buổi làm việc với các địa phương thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại đã cho ý kiến: *“Có thể cho chậm ký quỹ trong việc đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại, tạo điều kiện cho Văn phòng Thừa phát lại sớm được thành lập và đi vào hoạt động”*. Do vậy, căn cứ vào từng trường hợp cụ thể, Sở Tư pháp có thể xem xét, cho chậm việc ký quỹ nhưng phải định thời hạn cụ thể để các Văn phòng Thừa phát lại thực hiện.

Đối với việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, Bộ Tư pháp sẽ có văn bản đề nghị Bộ Tài chính chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức bảo hiểm thực hiện bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp Thừa phát lại. Đồng thời, các Sở Tư pháp cần chủ động trao đổi, phối hợp với các tổ chức bảo hiểm nghề nghiệp tại

địa phương để tạo điều kiện cho các Văn phòng Thừa phát lại mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp.

2. Về lập vi bằng

2.1. Về địa hạt lập vi bằng

Về việc này, căn cứ khoản 2 Điều 25 của Nghị định số 61/2009/NĐ-CP của Chính phủ, Thừa phát lại chỉ được quyền lập vi bằng các sự kiện, hành vi xảy ra trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt Văn phòng Thừa phát lại.

2.2. Về thẩm quyền lập vi bằng

Điều 25 của Nghị định số 61/2009/NĐ-CP quy định: “*Thừa phát lại có quyền lập vi bằng đối với các sự kiện, hành vi theo yêu cầu của đương sự, trừ các trường hợp quy định tại Điều 6 của Nghị định này; các trường hợp vi phạm quy định về bảo đảm an ninh, quốc phòng; vi phạm bí mật đòi tư theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật dân sự; các trường hợp thuộc thẩm quyền công chứng của tổ chức hành nghề công chứng hoặc thuộc thẩm quyền chứng thực của Ủy ban nhân dân các cấp và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật*”.

Trước hết, về nguyên tắc, việc lập vi bằng của Thừa phát lại khác với việc công chứng, chứng thực. Vi bằng chỉ ghi nhận sự kiện, hành vi mà không chứng nhận tính xác thực, tính hợp pháp của hợp đồng, giao dịch (như đối với công chứng) hay chứng thực bản sao, chữ ký (như đối với chứng thực); Thừa phát lại không thể làm thay việc công chứng, chứng thực của tổ chức hành nghề công chứng và của Ủy ban nhân dân. Vì vậy, khi xem xét phạm vi, thẩm quyền lập vi bằng, Sở Tư pháp cần đối chiếu các quy định của pháp luật để thực hiện cho phù hợp.

2.3. Về đăng ký vi bằng

Khoản 5 Điều 26 của Nghị định số 61/2009/NĐ-CP của Chính phủ quy định: “*Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được vi bằng, Sở Tư pháp phải vào sổ đăng ký vi bằng Thừa phát lại. Sở Tư pháp có quyền từ chối đăng ký nếu phát hiện thấy việc lập vi bằng không đúng thẩm quyền, không thuộc phạm vi lập vi bằng theo quy định tại Điều 25 của Nghị định này; vi bằng không được gửi đúng thời hạn để đăng ký theo quy định tại khoản 4, Điều 26 của Nghị định này. Việc từ chối phải được thông báo ngay bằng văn bản cho Văn phòng Thừa phát lại và người yêu cầu lập vi bằng trong đó nêu rõ lý do từ chối đăng ký*”.

Như vậy, theo quy định trên, khi đăng ký vi bằng, Sở Tư pháp kiểm tra việc lập vi bằng có đúng thẩm quyền, phạm vi cũng như việc gửi đăng ký vi bằng có đúng thời hạn quy định không. Việc đăng ký vi bằng được thực hiện khi vào sổ đăng ký vi bằng. Đối với những vi bằng bị từ chối đăng ký thì không vào sổ đăng ký vi bằng.

Các Sở Tư pháp căn cứ vào tình hình cụ thể, có thể xây dựng quy trình thực hiện đăng ký vi bằng để phù hợp với quy định trên của Nghị định số 61/2009/NĐ-CP của Chính phủ.

Vậy, Bộ Tư pháp hướng dẫn để các Sở Tư pháp thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- TANDTC, VKSNDTC (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Tổng Cục THADS.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đình Trung Tụng